

KẾ HOẠCH

CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

Thực hiện Kết luận số 72-KL/TW, ngày 23-02-2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW, ngày 16-01-2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại”

Thực hiện Kết luận số 72-KL/TW, ngày 23-02-2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW, ngày 16-01-2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại” (Kết luận số 72-KL/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 72-KL/TW của Bộ Chính trị, góp phần xây dựng kết cấu hạ tầng của tỉnh ngày đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng trên địa bàn.

2. Yêu cầu: Việc cụ thể hóa phải bám sát Kết luận số 72-KL/TW của Bộ Chính trị, các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan và tình hình thực tế; xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị.

II. MỤC TIÊU: Phấn đấu đến năm 2030, triển khai đầu tư các dự án hạ tầng có quy mô, trọng điểm, kết nối thuận lợi với các trung tâm kinh tế-xã hội lớn của vùng, cả nước, khu vực quốc tế thuộc tiểu vùng Mê Công, các nước láng giềng và ASEAN; tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân đạt trên 9,5%/năm; GRDP bình quân đầu người đạt khoảng trên 110 triệu đồng/người; tỷ lệ đô thị hóa khoảng 52%; Kon Tum trở thành tỉnh trung bình khá so với cả nước. Định hướng đến năm 2045, tỉnh trở thành điểm kết nối quan trọng trong ngã tư kinh tế Bắc - Nam, Đông - Tây với hệ thống kết cấu hạ tầng phát triển đồng bộ và hiện đại; có nền kinh tế phát triển, đáp ứng yêu cầu cao về an sinh xã hội; sử dụng hiệu quả tài nguyên và các nguồn lực tăng trưởng.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác phổ biến, tuyên truyền, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng kết cấu hạ tầng

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Kết luận số 72-KL/TW, Kế hoạch này và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên

quan để các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp nâng cao nhận thức, tăng cường trách nhiệm, tích cực tham gia đóng góp xây dựng kết cấu hạ tầng trên địa bàn; xác định đây là động lực quan trọng để tỉnh Kon Tum phát triển nhanh và bền vững.

** Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn; các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn lãnh đạo phổ biến, quán triệt thường xuyên.*

2. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng trên địa bàn tỉnh

- Các cấp uỷ, tổ chức đảng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch, huy động, bố trí, sử dụng nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng tại lĩnh vực, ngành, cơ quan, địa phương thuộc thẩm quyền quản lý. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện, chất lượng đầu tư, hiệu quả sử dụng các công trình hạ tầng; kịp thời chỉ đạo tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, khắc phục các tồn tại, hạn chế, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm liên quan đến xây dựng kết cấu hạ tầng theo quy định.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phân cấp, phân quyền gắn với năng lực tổ chức thực hiện và đề cao trách nhiệm của chính quyền các cấp và người đứng đầu; rà soát, nghiên cứu rút ngắn quy trình ra quyết định, tạo thuận lợi cho việc triển khai thực hiện đầu tư phù hợp với quy định của pháp luật. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo sự liên thông giữa các thủ tục đầu tư với các thủ tục về đất đai, xây dựng, đấu thầu, môi trường; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo điều kiện cho khu vực kinh tế ngoài nhà nước tham gia; phân cấp đầu tư và giao trách nhiệm cho người đứng đầu trong quyết định đầu tư.

- Đẩy nhanh tiến độ quy hoạch vùng huyện, quy hoạch chung, quy hoạch phân khu... để có cơ sở thu hút các dự án đầu tư; thực hiện đồng bộ, hiệu quả Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Thực hiện nghiêm chính sách, pháp luật về quy hoạch, đầu tư, xây dựng, huy động và sử dụng nguồn lực đất đai; đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng, thi công các công trình, dự án.

- Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm có trọng tâm, trọng điểm, gắn kết, phối hợp chặt chẽ giữa các cấp trong phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng; từng bước hiện thực hóa hệ thống kết cấu hạ tầng theo quy hoạch. Rà soát, xây dựng các hệ thống cơ sở dữ liệu về kinh tế - xã hội, tài nguyên và môi trường của địa phương bảo đảm thống nhất và kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia.

** Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, các huyện uỷ, thành uỷ lãnh đạo triển khai thực hiện thường xuyên.*

3. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư kết cấu hạ tầng trên địa bàn tỉnh

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, ưu tiên phân bổ vốn ngân sách nhà nước cho công trình, dự án quan trọng, tác động liên vùng, thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh, bền vững và các công trình, dự án không có khả năng thu hồi vốn hoặc khó thu hút đầu tư từ khu vực ngoài nhà nước; đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội. Tranh thủ và sử dụng có hiệu quả vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ để tăng thêm nguồn lực, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng địa phương; kêu gọi, hỗ trợ các nhà đầu tư trong việc tham gia đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng.

- Thực hiện tốt Chương trình số 60-CTr/TU, ngày 15-5-2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17-11-2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII "*về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*", gắn với Chương trình số 50-CTr/TU, ngày 09-01-2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 06-10-2022 của Bộ Chính trị "*về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*". Trong đó, huy động các nguồn lực để đầu tư Cảng hàng không Măng Đen, tuyến Cao tốc Quảng Ngãi-Kon Tum, tuyến cao tốc Ngọc Hồi-Kon Tum-Pleiku, tuyến cao tốc Thạnh Mỹ-Ngọc Hồi-Bờ Y... để tạo sự đột phá trong hệ thống hạ tầng giao thông địa phương. Đề nghị các Bộ, ngành Trung ương quan tâm bố trí vốn cải tạo, nâng cấp các tuyến đường Quốc lộ (*nhất là ưu tiên nâng cấp Quốc lộ 24, Quốc lộ 40B, Quốc lộ 40, Quốc lộ 14C, Quốc lộ 14 và Quốc lộ 24D*). Đầu tư các tuyến đường tỉnh, huyện, các tuyến đường đô thị, nông thôn đảm bảo an toàn, thuận lợi trong giao thương, sinh hoạt. Trước mắt, sớm đưa vào khai thác các công trình, dự án hạ tầng cấp bách, trọng điểm về giao thông đường bộ, có tính kết nối đang triển khai như: Dự án Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 676 nối huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum với các huyện Sơn Tây, Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi; dự án Đường trục chính phía Tây thành phố Kon Tum; dự án Đường giao thông từ xã Đăk Pnê, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum đi huyện Kbang, tỉnh Gia Lai; dự án Đường từ Quốc lộ 40B từ huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà...

- Nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 23-8-2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI "*về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*", gắn với Chương trình số 51-CTr/TU, ngày 19-01-2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 24-01-2022 của Bộ Chính trị "*về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*". Trong đó, quan tâm hoàn thiện hệ thống hạ tầng các đô thị theo hướng hình thành các đô thị lớn, có mối liên kết chặt chẽ với nhau nhằm đẩy mạnh đô thị hóa. Phát triển 03 trung tâm đô thị: Đô thị trung tâm (*thành*

phố Kon Tum và các đô thị vệ tinh, cửa ngõ); Trung tâm đô thị phía Bắc (*Ngọc Hồi-Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y*); Trung tâm đô thị phía Đông (*thị trấn Măng Đen và Khu du lịch sinh thái Quốc gia Măng Đen*).

- Đầu tư các dự án nguồn điện đảm bảo thống nhất, đồng bộ, phù hợp với các quy hoạch, kế hoạch, các quyết định, quy định có liên quan; nghiên cứu, phát triển nguồn điện tại các vị trí có tiềm năng; khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn năng lượng tái tạo. Xây dựng hệ thống lưới điện truyền tải, phân phối đồng bộ để vận hành hiệu quả, có khả năng kết nối khu vực, đảm bảo cung cấp điện an toàn.

- Đẩy mạnh xúc tiến, thu hút đầu tư, nâng cao chất lượng kết cấu hạ tầng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các khu, cụm công nghiệp, các khu chức năng lớn, chuyên ngành về công nghiệp, du lịch, đô thị. Nghiên cứu hình thành khu công nghiệp sản xuất, chế biến dược liệu tập trung. Đồng thời đầu tư các dự án thoát nước, xử lý nước thải, các cơ sở xử lý chất thải rắn tập trung với công nghệ đồng bộ, hiện đại.

- Phát triển hạ tầng thủy lợi theo hướng đa-mục tiêu. Sớm đầu tư hoàn thành các công trình quan trọng như: Kè chống lũ lụt, sạt lở các làng đồng bào dân tộc thiểu số dọc sông Đăk Bla trên địa bàn thành phố Kon Tum (*tuyến bờ Bắc - đoạn từ làng Kon Hra Chót đi làng Kon Tum Kơ Nâm, Kon Klor 1 và Kon Tum Kơ Pong*); Kè chống sạt lở sông Đăk Tờ Kan; các hồ chứa Đăk Rô Gia, Ia Tun, Kon Braih 3, Đăk Chà Mòn I, Đăk Pét, Kon Tu, Đăk Loh...; nâng cấp, sửa chữa để bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước gắn với phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Đa dạng hóa và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội đầu tư phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ đáp ứng nhu cầu nhân lực chất lượng cao. Phát triển mạng lưới cơ sở y tế đáp ứng yêu cầu chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe Nhân dân, hướng tới mục tiêu công bằng, chất lượng, hiệu quả. Phát triển các thiết chế văn hóa hiện đại, mạng lưới cơ sở văn hóa; thực hiện tốt nhiệm vụ bảo tồn và phát huy giá trị, bản sắc văn hóa dân tộc. Xây dựng mạng lưới cơ sở thể dục, thể thao đồng bộ, hiện đại. Đầu tư hạ tầng nông thôn mới cơ bản đồng bộ, bảo đảm kết nối nông thôn - đô thị; đồng thời, tiếp tục phát triển hạ tầng bảo đảm an sinh xã hội.

- Đẩy mạnh phát triển hạ tầng để du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Trong đó, tích cực phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương sớm thẩm định, trình phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum đến năm 2045; từng bước đầu tư hạ tầng, nâng cao chất lượng dịch vụ để trở thành điểm đến hấp dẫn, có thương hiệu của khu vực Tây Nguyên, trong nước và Quốc tế.

* Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các huyện ủy, thành ủy lãnh đạo triển khai thực hiện thường xuyên.

4. Nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội về xây dựng kết cấu hạ tầng

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát định kỳ, thường xuyên của các cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy trong việc thực hiện Kết luận số 72-KL/TW và Kế hoạch này. Tăng cường giám sát của Hội đồng nhân dân, thanh tra của chính quyền các cấp; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội đối với việc đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng tại địa phương.

- Tăng cường công tác quản lý, theo dõi địa bàn, kịp thời phát hiện, xử lý tình trạng các công trình xây dựng không phép, sai phép, vi phạm chỉ giới xây dựng, sai quy hoạch... theo đúng chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Kết luận số 220-KL/TU, ngày 12-5-2016 “*về chấn chỉnh tình trạng xây dựng nhà ở, công trình kiến trúc trái phép trên địa bàn tỉnh*”, không để các sai phạm trở thành khó khăn, vướng mắc khi thu hồi đất, giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án đầu tư hạ tầng.

** Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các huyện ủy, thành ủy lãnh đạo triển khai thực hiện thường xuyên.*

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN


1. Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các huyện ủy, thành ủy, phổ biến, quán triệt, cụ thể hóa và triển khai thực hiện Kết luận số 72-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

2. Giao Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện và tham mưu sơ kết, tổng kết theo quy định.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị (b/c),
- Các đ/c Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



A Pót

